

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 22-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Xuân Mông.

Bà Nguyễn Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn D, sinh ngày 10/8/1991, tại huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Ch, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Trần Thị Kim L và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/2017, bị TAND quận N, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự (ngày 20/01/2018 chấp hành xong hình phạt); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 04/8/2021, Nguyễn Văn D đi bộ từ

Phòng khám Tân Thanh đến cổng Bệnh viện Đa khoa huyện N để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Nguyễn Văn D gặp và hỏi mua 300.000 đồng ma túy của một người đàn ông (chưa rõ lai lịch cụ thể) thì được người đàn ông này đồng ý. Sau đó người đàn ông (chưa rõ lai lịch cụ thể) chở Nguyễn Văn D đến cổng Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện N để chờ lấy ma túy. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông này quay lại lấy số tiền 300.000 đồng và đưa cho Nguyễn Văn D, 01 gói ma túy để trong bao thuốc lá Thăng Long. Đến khoảng 10 giờ 05 phút, khi Nguyễn Văn D đang cầm bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói ma túy ở tay đứng ở gần cổng Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện N thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 1187/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 08/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn D có khối lượng là 0,27 g (không phải hai mươi bảy gam)”.

Cáo trạng số 73/CT-VKSND ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,27 gam thu giữ của Nguyễn Văn D đã gửi đi giám định hết. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 bì thư niêm phong bên trong có chứa bì thư niêm phong ban đầu, một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng mảnh giấy màu trắng ban đầu đựng ma túy. Đây là vật không có giá trị sử dụng, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 10 giờ 05 phút, ngày 04/8/2021, tại khu vực trước cổng Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện N, Nguyễn Văn D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,27 gam ma túy (Heroine) để sử dụng thì bị bắt quả tang. Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo dục cải tạo nhưng bị cáo không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố Nguyễn Đức Ca là bệnh binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó khi quyết định hình phạt nên xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,27 gam thu giữ của Nguyễn Văn D đã gửi đi giám định hết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 bì thư niêm phong bên trong có chứa bì thư niêm phong ban đầu, một

vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng mảnh giấy màu trắng ban đầu đựng ma túy. Đây là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Văn D, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh nhưng chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 04/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong bên trong có chứa bì thư niêm phong ban đầu, một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng cùng mảnh giấy màu trắng ban đầu đựng ma túy.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện N;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã L, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Mạnh